

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TƯ NGHĨA
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/DS - ST

Ngày 02 - 11 - 2018

V/v : “*Tranh chấp về bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị
xâm phạm*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Sơn.
2. Bà Bùi Thị Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Quốc Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Đinh Trường Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 56/2018/TLST - DS ngày 26 tháng 7 năm 2018, về việc: “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2018/QĐXXST - DS ngày 15 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1963.
2. *Bị đơn:* Ông Trương C, sinh năm 1962.
3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
 - Bà Võ Thị C, sinh năm 1962;
 - Bà Phạm Thị X, sinh năm 1963.
4. *Người làm chứng:*
 - Bà Phan Thị L, sinh năm 1960;
 - Ông Bùi Văn T, sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: Thôn Hải M, xã Nghĩa H, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

(ông Đ, ông C, bà C, bà X, bà L, ông T đều có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 26/7/2018, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Bùi Văn Đ trình bày:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 24/01/2018, ông điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76V2 - 4719 từ nhà đi thị trấn Sông V, khi đi đến đoạn đường thuộc Gò Cây Ninh thì bất ngờ bị ông Trương C chặn lại dùng cây gỗ đánh vào đầu và lưng làm ông bị chấn thương, gãy xương, được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi. Vì thương tích không nặng nên ông không trưng cầu giám định tỉ lệ thương tật, tuy nhiên ông có yêu cầu Công an xã Nghĩa H, huyện Tư Nghĩa giải quyết buộc ông C phải có trách nhiệm bồi thường cho ông. Tại các buổi làm việc tại Công an xã Nghĩa H, ông C đều thừa nhận đã gây ra thương tích cho ông và đồng ý bồi thường các khoản chi phí điều trị thuốc men (theo hóa đơn, chứng từ), tiền tàu xe, tiền công người nuôi, tiền mất thu nhập cho ông nhưng sau đó ông C vẫn không thực hiện. Nay ông yêu cầu ông C phải có trách nhiệm bồi thường cho ông tổng cộng các khoản là 15.528.742 đồng, cụ thể:

1. Tiền tàu xe đi cấp cứu tại Đà Nẵng và Quảng Ngãi: 332.000 đồng + 300.000 đồng = 632.000 đồng.

2. Tiền viện phí, thuốc men tại bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi và Đà Nẵng là: 4.255.842 đồng + 1.470.900 đồng = 5.726.742 đồng.

3. Thu nhập thực tế bị mất của ông trong 06 (sáu) ngày nằm viện là: 220.000đồng x 6 ngày = 1.320.000đồng.

4. Thu nhập thực tế bị mất của bà Võ Thị Chín (vợ ông) là người trực tiếp chăm sóc cho ông trong 06 (sáu) ngày nằm viện là 150.000 đồng x 6 ngày = 900.000 đồng.

5. Tiền tổn thất tinh thần: 1.390.000 đồng x 05 (năm) tháng lương cơ sở = 6.950.000 đồng.

** Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn ông Trương C trình bày:*

Vì tức giận lời nói xúc phạm của ông Đ với bà Phạm Thị X (vợ ông) mà không được giải quyết thấu tình đạt lý nên ngày 24/01/2018 ông đã đánh ông Đ. Việc ông đánh ông Đ là sai, ông thống nhất bồi thường cho ông Đ các khoản chi phí thuốc men, tiền công người nuôi, tiền mất thu nhập, tiền tàu xe, tổng cộng là 8.578.742đồng. Đối với khoản tiền tổn thất tinh thần ông đồng ý bồi thường tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức bồi thường phù hợp vì trong sự việc này ông Đ là người có lỗi trước.

Theo biên bản giải quyết ngày 29/3/2018 của Công an xã Nghĩa H, huyện Tư Nghĩa xác định: Không đủ cơ sở kết luận ông Đ có hành vi xúc phạm nhân phẩm, danh dự đối với bà Phạm Thị X. Ông không đồng ý với kết luận này, vợ chồng ông sẽ tiếp tục có đơn khiếu nại đến các cơ quan có thẩm quyền đề nghị xem xét, giải quyết sau đó sẽ khởi kiện thành một vụ án dân sự khác.

** Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị C trình bày:*

Bà và ông Bùi Văn Đ có mối quan hệ là vợ chồng, thời gian ông Đ cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi, Đà Nẵng bà là người trực tiếp chăm sóc. Bà thống nhất như lời trình bày của ông Bùi Văn Đ, không có trình bày hay yêu cầu gì thêm.

** Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị X trình bày:*

Bà và ông Trương C có mối quan hệ là vợ chồng, theo bà việc ông C đánh ông Đ gây thương tích, ông C phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Đ. Tuy nhiên, việc ông C đánh ông Đ là có nguyên do, vào ngày 08/6/2017 (âm lịch) tại nhà ông Nguyễn L có tổ chức đám cưới, vợ chồng bà đến dự khi bà lên sân khấu hát ca nhạc, ông Đ, ông C ngồi phía dưới, ông Đ đã có lời nói thô tục, xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của bà. Chính vì câu nói của ông Đ đã làm cho vợ chồng bà mâu thuẫn, ông C nghi ngờ về sự chung thủy của bà, họ tộc phía chồng xem thường, xúc phạm bà. Vì ông Đ không thừa nhận việc làm sai trái của mình nên bà có đơn khiếu nại yêu cầu Công an xã Nghĩa H giải quyết. Kết luận của Công an xã Nghĩa H theo biên bản làm việc ngày 29/3/2018 cho rằng không đủ cơ sở kết luận ông Đ có hành vi xúc phạm nhân phẩm, danh dự đối với bà, bà không đồng ý. Tuy nhiên từ đó đến nay, bà chưa có đơn khiếu nại đến các cơ quan có thẩm quyền cấp cao hơn để xem xét đối với kết luận giải quyết của Công an xã Nghĩa H, nếu ông Đ vẫn không thừa nhận hành vi sai trái của mình, xin lỗi bà công khai trước bà con nhân dân thôn Hải M để khôi phục danh dự, nhân phẩm cho bà, bà sẽ tiếp tục khiếu nại đến các cơ quan có thẩm quyền để xem xét, giải quyết, sau đó sẽ khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

** Trong quá trình giải quyết vụ án, người làm chứng bà Phan Thị L trình bày:* Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/01/2018 khi đi đến đoạn đường Gò Cây Nính, từ xa bà nghe tiếng vợ chồng ông C cãi nhau. Vì bà X hay tâm sự với bà về việc vợ chồng mâu thuẫn do câu nói của ông Đ hôm đám cưới nhà ông L nên khi bà thấy ông Đ điều khiển xe mô tô đi tới, ông C lượm khúc cây từ đám cỏ qua đi lên, bà liền gọi ông Đ để nói ông Đ tránh đi nhưng khi ông Đ vừa quay đầu lại thì đã bị ông C dùng cây đánh liên tiếp vào người, bà chạy đến ngăn cản ông C không đánh ông Đ nữa, sau đó mọi người đưa ông Đ đi cấp cứu.

** Trong quá trình giải quyết vụ án, người làm chứng ông Bùi Văn T trình bày:* Ông và ông C, bà X có mối quan hệ bà con, vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 24/01/2018, ông đi cắt cỏ ở Gò Cây Nính thì chú Ch gọi ông lại nói: “Mợ mày bị cậu mày đánh nằm trên gò”, lúc ông đến thì thấy bà X đã nằm bệt xuống đất, ông hỏi bà X: “Sao vậy mợ”, bà X trả lời: “Cậu mày (ông C) dùng đất ném vào người tao” lúc ông đến thì không có ông C, một lát sau ông C đi đến, cầm theo cây cuốc đĩa, ông hỏi: “Sao cậu đánh mợ hoài vậy”, ông và ông C có lời

qua tiếng lại, ông bảo bà X về đi kiểm tra sức khỏe nhưng bà X không đi. Một lúc sau, bà X đứng lên đi về hướng thôn Năng Đ còn ông đi về hướng thôn Hải M thì thấy ông Đ điều khiển xe mô tô đi theo hướng ngược chiều với ông, ông hỏi: “*Bác đi đâu đó*” ông Đ trả lời: “*Tao đi lên đây*”, đi được một đoạn ông thấy ông C cầm cây đánh vào cổ, lưng ông Đ và nghe ông Đ la lên: “*Chết tôi rồi trời ơi*”, sau đó ông C vút khúc cây và vào giàn khố qua. Còn việc mâu thuẫn trước đây giữa ông C với ông Đ, bà X tại nhà ông L, ông không chứng kiến.

* Tại phiên tòa, kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền thụ lý, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn gọi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu và tổng đạt các văn bản tố tụng cho những người tham gia tố tụng.

Đối với Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72, 73 và Điều 78 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Văn Đ, buộc ông Trương C có trách nhiệm bồi thường các khoản chi phí điều trị thuốc men, tiền tàu xe, tiền công người nuôi, tiền mất thu nhập cho ông Đ tổng cộng là 8.578.742 đồng và tiền tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng :

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Bùi Văn Đ yêu cầu ông Trương C bồi thường thiệt hại do bị xâm phạm về sức khỏe, do đó xác định quan hệ pháp luật là : “*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm*” theo quy định tại khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại thời điểm ông Bùi Văn Đ khởi kiện thì ông Trương C có nơi cư trú tại thôn Hải M, xã Nghĩa H, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Ông Trương C thừa nhận vào ngày 24/01/2018 ông có dùng cây đánh vào lưng, cổ ông Đ gây thương tích, việc ông đánh ông Đ là sai và ông đồng ý bồi thường các khoản chi phí thuốc men, tiền công người nuôi, tiền mất thu nhập, tiền tàu xe cho ông Đ, tổng cộng là 8.578.742 đồng theo yêu cầu của ông Đ, do đó cần ghi nhận sự tự nguyện của ông C về việc bồi thường cho ông Đ các khoản chi phí thuốc men, tiền công người nuôi, tiền mất thu nhập, tiền tàu xe cho ông Đ tổng cộng là 8.578.742 đồng (tám triệu, năm trăm bảy mươi tám ngàn, bảy trăm bốn mươi hai đồng).

[2.2] Xét yêu cầu về khoản tiền tổn thất tinh thần, ông Đ yêu cầu ông C bồi thường 05 (năm) tháng lương cơ sở, ông C đồng ý bồi thường tuy nhiên đề nghị Tòa án xem xét mức bồi thường vì trong sự việc này ông Đ là người có lỗi trước. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Theo ông C, bà X trình bày thì trong sự việc xảy ra xô xát vào ngày 24/01/2018 thì nguyên nhân là do ông Đ có lỗi trước, hôm đám cưới tại nhà ông L ngày 08/6/2017 (âm lịch), ông Đ đã có lời nói xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của bà X. Tại biên bản làm việc ngày 29/3/2018 của Công an xã Nghĩa H xác định: Không đủ cơ sở kết luận ông Đ có lời nói xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm bà X. Mặc khác, ông Đ không thừa nhận lời trình bày của bà X, ông C về việc cho rằng ông có lời nói xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của bà X. Đối với những người làm chứng như bà Phan Thị L, ông Bùi Văn T đều xác định chỉ nghe bà X nói lại, sự việc xảy ra tại hôm đám cưới nhà ông L, không có ai chứng kiến, nghe thấy. Do đó, không có cơ sở chấp nhận lời trình bày của ông C, bà X về việc cho rằng ông Đ có một phần lỗi trong vụ án này. Mặc dù ông C thừa nhận ông là người gây thương tích cho ông Đ nhưng việc ông Đ yêu cầu ông C phải có trách nhiệm bồi thường khoản tiền tổn thất tinh thần là 05 tháng lương cơ sở, thành tiền 6.950.000 đồng là quá cao, không phù hợp với quy định của pháp luật, nghĩ nên chấp nhận mức bồi thường khoản tiền tổn thất về tinh thần cho ông Đ bằng 02 tháng lương tối thiểu, thành tiền 2.780.000 đồng là phù hợp nên chỉ có cơ sở chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Đ đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần; Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Đ về việc yêu cầu ông C bồi thường 4.170.000 đồng (6.950.000 đồng - 2.780.000 đồng) tiền tổn thất tinh thần.

[3]. Mặc dù không thừa nhận lời trình bày của ông C, bà X nhưng tại phiên tòa, ông Đ đề nghị Hội đồng xét xử cho phép ông được có lời nói với ông C, bà X cùng bà con nhân dân thôn Hải M, xã Nghĩa H đến tham dự phiên tòa, ông mong bà X, ông C bỏ qua cho ông nếu tại hôm đám cưới nhà ông Nguyễn L, ông có lời nói không đúng ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm bà X.

[4]. Trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa, bà X trình bày, bà không đồng ý với kết quả giải quyết vào ngày 29/3/2018 của Công an xã Nghĩa

H và sẽ tiếp tục khiếu nại đến cấp có thẩm quyền cao hơn để xem xét, giải quyết, sau khi có kết quả thỏa đáng, bà sẽ khởi kiện thành một vụ án dân sự khác. Tòa án sẽ xem xét, giải quyết thành một vụ án dân sự độc lập khác khi đương sự có yêu cầu.

[5].Về án phí: Ông Đ được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 568.000 đồng (làm tròn), (11.358.742 đồng x 5%).

[6].Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 482; các Điều 147; 235; 266; 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Các Điều 12 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1.Chấp nhận yêu cầu của ông Bùi Văn Đ. Buộc ông Trương C phải bồi thường cho ông Bùi Văn Đ các khoản tiền thuốc men, tiền tàu xe, tiền công người nuôi, tiền mất thu nhập tổng cộng là 8.578.742 đồng (tám triệu, năm trăm bảy mươi tám ngàn, bảy trăm bốn mươi hai đồng).

2.Chấp nhận một phần yêu cầu của ông Bùi Văn Đ. Buộc ông Trương C phải bồi thường cho ông Bùi Văn Đ 2.780.000đồng (hai triệu, bảy trăm tám mươi ngàn đồng) tiền tổn thất tinh thần.

3.Không chấp nhận một phần yêu cầu của ông Bùi Văn Đ về việc buộc ông Trương C bồi thường cho ông Bùi Văn Đ 4.170.000 đồng (bốn triệu, một trăm bảy mươi ngàn đồng) tiền tổn thất tinh thần.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

5.Về án phí: Ông Trương C phải chịu 568.000 đồng (năm trăm sáu mươi tám ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Mỹ Dung